

Phẩm 21: TRỊ ĐỊA

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Như điều ông hỏi Đại Bồ-tát về đại thế nguyện và phát thú của Đại thừa, Bồ-tát thực hành sáu pháp Ba-la-mật từ cõi này đến cõi khác. Thế nào là Bồ-tát vượt qua từ địa này đến địa khác? Vì các pháp không đến không đi; không có pháp để qua và pháp không qua; các pháp cũng không có hư hoại, cũng không có cống cao, không có nhớ nghĩ, chỉ tu hành ở trị địa chớ không thấy địa.

Thế nào là Bồ-tát tu hành ở Trị địa?

Bắt đầu khi trụ ở Địa thứ nhất phải thực hành mười việc:

1. Phải thanh tịnh đối với ba loại tham, sân, si mà không chấp thủ.
2. Bồ thí không vì bản thân mà không chấp thủ, vì tất cả chúng sinh và thanh tịnh với bốn tâm bình đẳng nhưng không thấy có chúng sinh.
3. Làm việc bố thí mà không thấy có vật bố thí và người nhận thí.
4. Phải theo bậc Thiệu tri thức để tu tập, không được cao ngạo.
5. Muốn được vì pháp dù không có tất cả pháp.
6. Muốn làm cho người xuất gia không còn ái dục.
7. Muốn cầu làm thân Phật nhưng không vì có tướng tốt.
8. Muốn làm việc truyền bá giáo pháp, trọn đời không hủy hoại giáo pháp.
9. Muốn diệt trừ tâm lệ thuộc, dù không có pháp tài.
10. Muốn nói đúng dù không có phương pháp để nói.

Tu-bồ-đề! Ở Trị địa, Bồ-tát phải làm mười việc như vậy.

Tu-bồ-đề! Ở trong Địa thứ hai, Đại Bồ-tát thường nghĩ đến tám pháp phải thành tựu. Đó là:

1. Phải giữ giới thanh tịnh.
2. Thường nhớ nghĩ việc báo ân.
3. Luôn luôn nhẫn nhục.
4. Tâm luôn hoan hỷ.
5. Không lìa bỏ chúng sinh.
6. Lấy lòng đại Từ làm gốc.
7. Đối với Tôn sư phải tôn kính, phụng thờ và tin tưởng hoàn toàn.
8. Đối với các pháp Ba-la-mật như phụng thờ Thế Tôn và thường tu tập tôn sùng.

Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát ở trong Địa thứ hai phải đầy đủ tám pháp này.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát ở trong Địa thứ ba phải nương vào năm pháp:

1. Học hỏi mãi không nhàm chán.
2. Không lệ thuộc vào văn tự của pháp nên khi trao truyền pháp không tự cao.
3. Làm thanh tịnh cõi Phật.
4. Bồ thí với tâm tốt, không tự cao.
5. Luôn biết tầm quý và hổ thẹn.

Tu-bồ-đề! Đây là năm pháp mà Bồ-tát ở Địa thứ ba phải nương theo.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát ở trong Địa thứ tư phải phụng hành mười việc như pháp, không được bỏ:

1. Không được bỏ việc tọa thiền.
2. Phải thiếu dục.
3. Tri túc.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

4. Không được bỏ mười hai pháp hành của Sa-môn.
5. Không bỏ Giới.
6. Thấy Dục là điều như ướ.
7. Phải khởi niệm như Niết-bàn.
8. Không nuôi tiếc những vật sở hữu.
9. Không có sự biếng nhác khinh lờn.
10. Không mền chuộng sở hữu.

Đây là mười việc như pháp mà vị Bồ-tát ở Địa thứ tư phải phụng hành không được bỏ.

Tu-bồ-đề! Bồ-tát ở trong Địa thứ năm phải xa lìa tám pháp:

1. Phải xa lìa tài sản gia đình.
2. Phải xa lìa Tỳ-kheo-ni.
3. Tạo nhiều công đức xa lìa tật đố.
4. Xa lìa hội họp thế gian.
5. Xa lìa tranh cãi oán hận.
6. Xa lìa sự đấu tranh kiện tụng.
7. Xa lìa tâm tự cao.
8. Xa lìa người có tính miệt thị.

Tu-bồ-đề! Bồ-tát ở trong Địa thứ sáu phải đầy đủ sáu pháp. Đó là sáu pháp Ba-la-mật. Lại có sáu việc không nên làm:

1. Không có ý Thanh văn.
2. Không có ý Bích-chi-phật.
3. Không có ý nhỏ mọn.
4. Gặp người đi xin không có ý nhàm chán.
5. Đã bố thí vật tốt rồi sau không hối tiếc.
6. Xa lìa tướng của ta.

Tu-bồ-đề! Bồ-tát ở trong Địa thứ sáu phải đủ sáu pháp, xa lìa sáu việc.

Tu-bồ-đề! Bồ-tát ở trong Địa thứ bảy không được làm theo hai mươi việc: Đó là có ngã, có chúng sinh, có tuổi thọ, có mạng sống (nhân), có đoạn, có thường, có niệm tướng, có tướng chủng loại, nhập ấm, nhập giới, nhập xứ, muốn sinh vào ba cõi, không theo tri kiến của Phật, không thể nhập tri kiến pháp, không thể nhập tri kiến tăng, không thể nhập giới, không thể nhập không, không thể nhập Vô tướng, Không, Vô nguyện và không thể nhập đạo. Đó là hai mươi việc không nên làm.

Bồ-tát phải đầy đủ hai mươi việc: Đó là sự giác ngộ vô tướng của không; chứng tuệ vô nguyện; thanh tịnh thân, khẩu, ý; thường yêu tất cả chúng sinh nhưng không thấy có chúng sinh; bình đẳng quán sát các pháp. Tuy vậy nhưng không có chỗ lệ thuộc; muốn làm người hướng dẫn nhưng không tự cao; không thấy có chỗ để nhẫn nại; một mực giáo hóa; chấm dứt tâm phân biệt; đổi vọng tưởng; đổi kiến chấp; đổi kiến chấp về sự đoạn diệt cấu ướ; có tuệ tự điều phục; tuệ ý không có chỗ ngăn ngại; không nhiễm đắm các việc dục vọng. Đây là hai mươi pháp Bồ-tát ở Địa thứ bảy phải đầy đủ.

Tu-bồ-đề! Bồ-tát ở trong Địa thứ tám đầy đủ bốn pháp. Bốn pháp là gì?

1. Dùng thần thông đi du hành để quán sát tâm chúng sinh.
2. Đến quốc độ của Phật để quán sát sự kỳ lạ đặc biệt của Phật.
3. Tự mình làm trang nghiêm quốc độ của Phật.
4. Đi thăm viếng đánh lễ cúng dường chư Phật rồi quán thân Phật như thật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát phải đủ bốn pháp này.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát ở trong Địa thứ tám cũng phải đủ bốn pháp. Những gì là bốn?

1. Nhờ Trí tuệ các căn đầy đủ.

2. Làm thanh tịnh quốc độ của Phật.

3. Thường nhập như huyễn Tam-muội biết được bản tánh của chúng sinh và những công đức của chúng sinh đã tạo.

4. Người nào đáng độ thì tùy theo họ mà làm cho họ được thanh tịnh.

Bồ-tát ở Địa thứ tám phải đủ bốn việc này.

Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát ở trong Địa thứ chín phải đầy đủ mười hai pháp. Đó là:

1. Tùy theo đối tượng đem nguyện rộng lớn không có giới hạn truyền sự tu chứng của mình cho Trời, Rồng, Dạ xoa, Kiền-đà-la đều đầy đủ.

2. Nhờ Biện tài Bồ-tát đem sự nhận biết âm thanh.

3. Lời nói để truyền trao những nguyên nhân tu tập.

4. Thành tựu về bào thai.

5. Thành tựu về tại gia.

6. Thành tựu về cha mẹ.

7. Thành tựu về dòng tộc.

8. Thành tựu về thân thuộc.

9. Thành tựu về sự sinh ra đời.

10. Thành tựu sự xuất gia.

11. Thành tựu sự trang nghiêm cây Bồ-đề, thành tựu các công đức lành.

Tu-bồ-đề! Khi ở Địa thứ chín, Đại Bồ-tát phải thành tựu mười hai pháp này.

Tu-bồ-đề! Ở trong Địa thứ mười, Đại Bồ-tát sẽ được gọi là Như Lai.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát thanh tịnh các vật mình có?

Phật dạy:

–Phàm những việc thiện mà mình làm ra thích hợp theo ý với trí Nhất thiết gọi là Bồ-tát thanh tịnh đối với vật mình có.

Thế nào là Bồ-tát bình đẳng với chúng sinh?

Phật dạy:

–Phải thanh tịnh bốn tâm bình đẳng đối với chúng sinh.

Thế nào là Bồ-tát thí vật sở hữu?

Phật dạy:

–Bố thí cho chúng sinh mà không có phân biệt.

Thế nào là Bồ-tát phải phục vụ người bạn lành?

Phật dạy:

–Người dạy sự thâm nhập trí Nhất thiết, khuyên tu, khuyên giúp đỡ, phải theo người này cùng nhau tu học, cung kính vâng lời như là thầy, đó là Thiện tri thức Bồ-tát.

Thế nào là sự ham muốn đúng Pháp?

Phật dạy:

–Những việc mình làm chỉ cầu pháp trí Nhất thiết chứ không cầu La-hán, Bích-chi-phật địa vậy.

Thế nào là Bồ-tát thường mong muốn xuất gia hành đạo?

Phật dạy:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bồ-tát sống nơi nào cũng thích làm Sa-môn, chứ không thể bỏ dở giữa đường, luôn nhớ nghĩ việc xuất gia.

Thế nào là ý nguyện sự cầu thân tướng Phật?

Phật dạy:

–Nếu thấy hình tượng Phật, tâm phải hướng về Phật cho đến khi đạt đến trí Nhất thiết mà không có lúc lìa bỏ.

Thế nào là sự lưu thông giáo pháp?

Phật dạy:

–Khi Phật còn tại thế hoặc sau khi Phật diệt độ, Bồ-tát trì mười hai bộ kinh truyền giáo, thời đầu dạy chân lý, thời cuối cũng dạy chân lý, nghĩa lý trước sau đều đầy đủ và thanh tịnh.

Thế nào là Bồ-tát không lệ thuộc người khác?

Phật dạy:

–Từ khi diệt sạch sự sân hận tới nay, không bao giờ còn đọa vào chỗ hạ tiện.

Thế nào là Bồ-tát nói đúng như thật?

Phật dạy:

–Những lời nói và việc làm phải tương ứng nhau. Đó là mười pháp Bồ-tát phải thực hành.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Những gì là Bồ-tát giữ giới thanh tịnh?

Phật dạy:

–Không nghĩ đến La-hán, Bích-chi-phật và những kẻ ác giới phỉ báng đạo, đó là giới thanh tịnh. Thế nào là Bồ-tát báo ân và niệm ân?

Phật dạy:

–Người hành đạo Bồ-tát dù ân nhỏ còn không quên hướng gì ân lớn, đó là niệm ân.

Thế nào là Bồ-tát trụ vào sức nhẫn nhục?

Phật dạy:

–Đối với các chúng sinh không bức bách, không tức giận, đó là nhẫn nhục.

Thế nào là Bồ-tát được Hoan hỷ lạc?

Phật dạy:

–Bồ-tát lấy việc dạy bảo chúng sinh làm niềm vui. Vì sao Bồ-tát không bỏ chúng sinh?

Phật dạy:

–Vì Bồ-tát muốn cầu tất cả.

Thế nào là Bồ-tát có đại Bi?

Phật dạy:

–Tâm Bồ-tát nghĩ rằng: “Ta phải vì mỗi mỗi chúng sinh ở trong địa ngục, trải qua hằng hà sa kiếp thay cho chúng sinh chịu đựng gian nan khổ cực. Mỗi mỗi chúng sinh đều có thể thành Phật, khi ấy ta có thể nhập Niết-bàn.” Vì vậy khuyên bảo họ với lòng đại Bi.

Vì sao Bồ-tát kính trọng Sư trưởng với lòng tin tưởng cung kính?

Phật dạy:

–Vì phụng sự Sư trưởng cũng như phụng sự Phật.

Thế nào là Bồ-tát ham tu tập các Ba-la-mật?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật dạy:

–Bồ-tát xa lìa các việc khác, chỉ cầu các Ba-la-mật.

Thế nào là Bồ-tát học nhiều mà không nhầm chán?

Phật dạy:

–Bồ-tát phải thọ trì hết thấy những lời dạy của chư Phật trong mười phương không nhầm chán.

Thế nào là Bồ-tát đem pháp bố thí khắp nơi mà không có sự mong mỏi gì?

Phật dạy:

–Bồ-tát đem pháp bố thí mà không mong mỏi đạo quả hưởng gì thứ khác.

Vì sao gọi là Bồ-tát thanh tịnh Phật độ?

Phật dạy:

–Bồ-tát vì các căn lành gieo trồng công đức, rồi đem công đức này làm thanh tịnh cõi Phật.

Thế nào là Bồ-tát chịu sinh tử vô lượng a-tăng-kỳ kiếp không có thời hạn?

Phật dạy:

–Bồ-tát đem các công đức chuẩn bị đầy đủ nuôi dưỡng chúng sinh và làm thanh tịnh cõi Phật cho đến đầy đủ trí Nhất thiết không có nhầm chán, không biếng nhác.

Vì sao Bồ-tát trụ vào tâm quý?

–Bồ-tát thẹn với La-hán, Bích-chi-phật.

Thế nào là Bồ-tát không bỏ việc tọa thiền?

–Bồ-tát không bỏ việc ngồi thiền nên các vị La-hán, Bích-chi-phật không thể theo kịp.

Thế nào là Bồ-tát ít ham muốn?

Phật dạy:

–Đối với Bồ-tát đạo còn không ham muốn hưởng gì thứ khác.

Thế nào là Bồ-tát tự biết đủ?

Phật dạy:

–Bồ-tát đạt được trí Nhất thiết đó là biết đủ.

Vì sao Bồ-tát không bỏ đức hạnh của vị Sa-môn đầu-đà.

Phật dạy:

–Vị vị ấy đã vào sâu pháp Nhẫn.

Vì sao gọi là Bồ-tát không bỏ giới?

Phật dạy:

–Bồ-tát không còn giữ giới nữa thì gọi là không bỏ giới.

Thế nào là Bồ-tát nhầm chán sắc dục?

Phật dạy:

–Bồ-tát đối với dâm dục và tật đố không có chỗ sinh.

Vì sao nói ý của Bồ-tát cùng với Niết-bàn bình đẳng?

Phật dạy:

–Vì Bồ-tát không thấy có pháp nào trong tất cả các pháp.

Thế nào là Bồ-tát vứt bỏ các vật sở hữu?

–Bồ-tát không thọ nhận đối với các sở hữu, bên ngoài cũng như bên trong, đó là vứt bỏ.

Vì sao Bồ-tát không nhầm chán và không biếng nhác?

Phật dạy:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

– Vì Bồ-tát không sinh hai tâm niệm phân biệt, ấy là không nhầm chán.

Vì sao Bồ-tát không luyến mộ các vật sở hữu?

Phật dạy:

– Vì đối với các vật, Bồ-tát không có tâm niệm gì.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát xa lìa hành nghiệp thế gian?

Phật dạy:

– Khi du hành trong các cõi Phật cũng như khi đến chỗ sinh ra, Bồ-tát thường cạo bỏ râu tóc, mặc áo ca-sa.

Thế nào là Bồ-tát xa lìa chúng Tỳ-kheo-ni? Dù chỉ trong khoảng khảy móng tay cũng không được sống chung và cũng không được thân cận. Đó là Bồ-tát xa lìa Tỳ-kheo-ni.

Thế nào là Bồ-tát xa lìa sự tật đố?

Bồ-tát phải nghĩ: “Ta phải giúp chúng sinh được an ổn, không nên sinh tâm đố kỵ.”

Thế nào là Bồ-tát xa lìa chỗ tụ tập hội họp?

Phật dạy:

– Ở những nơi tụ tập hội họp của Bồ-tát nếu có Bích-chi-phật, La-hán thì phải xa rời chỗ ấy.

Thế nào là Bồ-tát xa lìa sân nhuế?

Phật dạy:

– Bồ-tát không để cho sự sân giận ghen ghét đấu tranh được nổi dậy.

Vì sao Bồ-tát xa lìa việc đề cao mình? Vì pháp bên trong không thể thấy được.

Vì sao Bồ-tát phải xa lìa sự khinh chê của người khác? Vì Bồ-tát không thấy pháp bên ngoài.

Vì sao Bồ-tát xa lìa mười điều ác? Mười điều ác này thường hủy hoại đạo của Thánh hiền, hướng gì đạo Phật mà không xa lìa, vì thế phải xa lìa mười điều ác.

Thế nào là Bồ-tát phải xa lìa sự chống trái? Bồ-tát không thấy pháp đáng để tự cao, đó là sự xa lìa chống trái.

Thế nào là Bồ-tát xa lìa sự tự dùng? Bồ-tát không thấy có hình sắc thì phải ở chỗ nào mà làm theo sự dùng.

Vì sao Bồ-tát xa lìa sự điên đảo? Vì hình tướng không thể thấy được.

Vì sao Bồ-tát xa lìa sự dâm dục, sân hận, ngu si? Vì Bồ-tát không thấy có hình tướng của dâm dục, giận hờn và ngu si.

Vì sao Bồ-tát ở lục trú phải đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật? Chư Phật, Thế Tôn, Thanh văn, Bích-chi-phật; trụ vào sáu pháp Ba-la-mật, chỗ ấy có thể đưa sang bờ bên kia, nên Bồ-tát phải đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật.

Vì sao Bồ-tát không có ý Thanh văn? Vì việc của Thanh văn chẳng phải là đạo bình đẳng nên Bồ-tát không làm việc nhỏ nhất.

Vì sao không được nhầm chán? Vì nhầm chán cũng chẳng phải là đạo bình đẳng, nên khi mới khởi lên ý này liền bố thí ngay, không được hối tiếc.

Vì sao Bồ-tát không được khởi lên ngã tướng? Vì từ xưa đến nay không thể thấy hết, cho đến chúng sinh có tướng, có thọ, có mạng, từ xưa đến nay cũng không thể thấy.

Vì sao Bồ-tát không có đoạn kiến? Vì các pháp không có sự đoạn tuyệt, từ xưa đến nay không có Pháp được sinh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì sao Bồ-tát không bị thường kiến? Vì Bồ-tát thấy các pháp không có chỗ sinh cũng không có thường.

Vì sao Bồ-tát không khởi niệm tưởng về không cấu uế?

Vì sao Bồ-tát không khởi các thứ tưởng về kiến chấp không thể thấy được? Vì Bồ-tát không nhập vào danh sắc, không thấy có hình tướng.

Vì sao Bồ-tát không nhập vào năm ấm, cũng không nhập Pháp giới, không nhập xứ? Vì thật ra, những Pháp đó cũng không thể nắm bắt được.

Vì sao Bồ-tát không vào ba cõi? Vì ba cõi không chân thật.

Vì sao Bồ-tát không làm trụ xứ? Vì không nhờ vào hư không, không có chỗ nương cậy. Vì sao vậy? Vì không có hình tướng.

Vì sao Bồ-tát không nhập Phật kiến? Vì Bồ-tát không do nương tựa mà được thấy Phật?

Vì sao Bồ-tát không cùng với hư không tranh cãi. Vì sao Bồ-tát đầy đủ Pháp?

Vì Bồ-tát muốn đầy đủ tướng. Vì sao Bồ-tát chứng được Vô tướng? Vì Bồ-tát không có niệm đối với các tướng.

Vì sao Bồ-tát chứng được trí Vô nguyện? Vì không còn đắm trước ba cõi.

Vì sao Bồ-tát thanh tịnh đối với ba việc? Vì đầy đủ mười điều lành.

Vì sao Bồ-tát dùng trí tuệ đầy đủ để thương xót chúng sinh? Vì muốn thanh tịnh cõi Phật.

Vì sao Bồ-tát bình đẳng quán các pháp? Vì các pháp không cao, không thấp.

Thế nào là Bồ-tát chứng được giác ngộ? Bồ-tát tùy theo sự giác ngộ về các pháp mà độ thoát họ.

Thế nào là Bồ-tát chứng được Vô sinh nhẫn? Bồ-tát chứng được tất cả các pháp đều không sinh, không diệt, không có chỗ nhẫn.

Vì sao Bồ-tát chứng được trí tuệ vô sinh? Vì Bồ-tát biết được danh và sắc không có chỗ khởi.

Vì sao Bồ-tát được giáo pháp của Phật đạo? Vì không có hai giáo pháp.

Vì sao Bồ-tát diệt trừ các sự phân biệt? Vì đối với các pháp Bồ-tát không thấy có sự phân biệt từng bộ phận.

Vì sao Bồ-tát không tu pháp môn chuyển kiến? Vì Bồ-tát không khởi lên mong cầu quả A-la-hán và Bích-chi-phật.

Vì sao Bồ-tát chuyển đổi cấu trược? Vì để diệt trừ những tập khí lậu hoặc.

Vì sao Bồ-tát diệt được cấu uế mà đạt đến chỗ thanh tịnh? Vì Bồ-tát đạt được tuệ trí Nhất thiết.

Vì sao Bồ-tát lại điều phục tâm ý? Vì không nhàm chán ba cõi.

Vì sao Bồ-tát được tâm ý? Vì chế ngự sáu căn.

Vì sao Trí tuệ của Bồ-tát không có ngăn ngại? Vì đạt được Phật nhãn.

Vì sao Bồ-tát biết tình dục không bền vững? Vì quán Lục trần.

Vì sao Bồ-tát có thể đi vào trong ý của chúng sinh? Vì biết được một ý thì sẽ biết hết ý niệm của chúng sinh.

Vì sao khi Bồ-tát quán được Phật độ, Bồ-tát dùng thân thông đi du hành từ quốc độ này đến quốc độ khác? Vì không có tưởng về Phật độ.

Vì sao Bồ-tát theo sự hiểu biết của mình, thấy các quốc độ của chư Phật thành quốc độ của mình? Vì Bồ-tát trụ vào địa vị Luân vương mà du hành các quốc độ trong ba ngàn cõi.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì sao Bồ-tát được diện kiến chư Phật? Vì thấy pháp nên thấy được Phật.

Vì sao Bồ-tát thật sự thấy được thân Phật? Vì Bồ-tát thấy được pháp tánh nên đó là thật thấy.

Vì sao Bồ-tát có những năng lực đầy đủ với trí tuệ? Vì Bồ-tát sau khi trụ vào mười Lực của Thế Tôn thì có thể đầy đủ các lực của chúng sinh.

Vì sao Bồ-tát có thể làm thanh tịnh Phật độ? Vì có thể làm thanh tịnh hành động chúng sinh?

Vì sao Bồ-tát đạt được như huyễn Tam-muội? Vì Bồ-tát tùy theo đối tượng mà không lay động.

Vì sao Bồ-tát thường trụ Tam-muội? Vì đã được quả báo thích ứng.

Vì sao Bồ-tát thâm nhập các công đức? Vì tùy theo đạo pháp mà cứu độ và giải thoát chúng sinh.

Vì sao Bồ-tát là chẳng thể nghĩ bàn? Vì tự Bồ-tát có khả năng giáo hóa tất cả chúng sinh.

Vì sao sở nguyện của Bồ-tát hợp nhau? Vì đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật.

Vì sao Bồ-tát biết được những lời nói và tri thức của chư Thiên, Long, Quỷ, Thần? Vì Bồ-tát có trí tuệ biện tài nên không việc gì không biết.

Vì sao Bồ-tát thành tựu khi nhập thai? Vì đến đâu Bồ-tát cũng thường giáo hóa chúng sinh.

Vì sao Bồ-tát thành tựu các việc thế gian? Vì Bồ-tát ở trong nhà hào quý.

Vì sao Bồ-tát thành tựu phụ mẫu? Vì Bồ-tát được sinh trong dòng Sát-lợi, Bà-la-môn.

Vì sao Bồ-tát thành tựu chủng tộc? Vì Bồ-tát được nối dòng các vị Bồ-tát đời quá khứ.

Vì sao Bồ-tát thành tựu thân thuộc? Vì Bồ-tát nhận các vị Bồ-tát làm quyến thuộc.

Vì sao sự đản sinh của Bồ-tát được thành tựu? Vì khi Bồ-tát đản sinh, ánh hào quang chiếu khắp vô lượng cõi, làm chấn động vô lượng thế giới.

Vì sao sự xuất gia của Bồ-tát thành tựu? Vì khi Bồ-tát xuất gia làm yên ổn vô số trăm ngàn chúng sinh, làm trọn vẹn các nguyện của ba thừa.

Vì sao Bồ-tát trang nghiêm cây giác ngộ? Vì dùng vàng làm thân cây, bảy báu làm cành lá, ánh sáng từ cây ấy chiếu đến vô số thế giới khắp cả mười phương, đó là sự thành tựu cây giác ngộ.

Vì sao Bồ-tát thành tựu hoàn toàn các công đức? Vì Đại Bồ-tát thanh tịnh cõi Phật và thanh tịnh chúng sinh nên hoàn toàn thành tựu các công đức.

Vì sao khi Bồ-tát ở trong Địa thứ mười thì gọi là Như Lai? Vì Bồ-tát đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật, các tập khí được diệt tận và đạt được mười tám pháp của Phật, đầy đủ trí Nhất thiết.

–Tu-bồ-đề! Vì thế nên Đại Bồ-tát khi đạt được Địa thứ mười thì gọi là Như Lai.

Vì sao Bồ-tát đã trụ vào Địa thứ mười?

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Đại Bồ-tát dùng phương tiện quyền xảo thực hành sáu pháp Ba-la-mật, cho đến ba mươi bảy phẩm hạnh và mười tám pháp, trải qua Diệt tịnh địa, Chủng tánh địa, Bát địa, Kiến địa, Bạt địa, Diệt dâm, sân, si địa; Dĩ tác địa; Bích-chi-phật địa và Bồ-tát địa.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trải qua chín địa này liền trụ ở Phật địa. Tu-bồ-đề, đó là mười địa của Đại Bồ-tát đã trụ, nên biết đó là phát thú Đại thừa của Đại Bồ-tát.

M